

B. GIAO THỐNG VẤN TỰ I
B. GIAO THỐNG VẤN TỰ I

C. NG HỮA XẾ H. I CH. NGHĨA VĨ T NAM
n. c lđp - T. do - Hữnh ph^{1/4}

BỮ NG Ị IqM CHI TIỂ T MỖN H C - MỖN KIqM TRA

Nhữ h c : 2013-2014

L. p h c : Tể c

H c k8 : HK01

M¹ n h c : Xđ d. ng c ng 1

STT	MÃ SV	Hữ Vê TqN		Hữ S' 2						Hữ S' 3			TBM	TKM			GHI CHÚ
				1	2	3	4	5	6	1	2	3		1	2	3	
1	3551010193	Phữm Vi	Anh	5.0						3.5	5.0		4.1	4.1	5.0		
2	3551010159	Lê Thanh	Bình	4.0						5.0			4.6	4.6			
3	3551010001	Phan Thanh	Chi	6.0						3.5	3.0		4.5	4.5	4.2		
4	3551010227	Lê Khánh	Duy	8.0						4.0			5.6	5.6			
5	3551010379	Bùi Hoàng	ữ ữ	0.0						0.0			0.0	0.0			
6	3551010163	Trữn Ti	ữ ữ	7.0						8.0			7.6	7.6			
7	3551010174	ữ ữ ữ ữ	Hào	8.0						5.5			6.5	6.5			
8	3551010287	Ngữ, n V	Hi	6.0						5.0			5.4	5.4			
9	3551010186	Châu Thành	Hi	7.0						4.0			5.2	5.2			
10	3551010268	Hữ Phi	Hi	7.0						0.0			2.8	2.8			
11	3551010359	Ngữ, n Minh	Hi	7.0						6.0			6.4	6.4			
12	3551010252	Ngữ, n V	Hòa	0.0						0.0			0.0	0.0			
13	3551010363	Vữ ữ ữ	Hòa	0.0						0.0			0.0	0.0			
14	3551010288	Ngữ, n Nh	Huy	7.0						2.0	1.0		4.0	4.0	3.4		
15	3551010257	Trữnh Thanh	Huy	7.0						5.0			5.8	5.8			
16	3551010170	Ngữ, n Phi	Hùng	7.0						8.0			7.6	7.6			
17	3551010239	Phữm V	Hữ	6.0						2.0			3.6	3.6			
18	3551010164	Ngữ, n V	Kỉ t	5.0						1.0	0.0		2.6	2.6	2.0		
19	3551010218	Hoàng Xuân	Lâm	5.0						3.0			3.8	3.8			
20	3551010188	Ngữ, n V	Linh	0.0						0.0			0.0	0.0			
21	3551010356	Bữ Nh	Long	7.0						2.0	6.0		4.0	4.0	6.4		
22	3551010179	Vữ Tữ	Long	6.0						3.0	0.0		4.2	4.2	2.4		
23	3551010267	Vữ Thành	Luân	7.0						2.0	0.0		4.0	4.0	2.8		
24	3551010388	Vữ V	Luân	7.0						6.0			6.4	6.4			
25	3551010397	Trữn Ch ²	Ngh	4.0						1.0	1.0		2.2	2.2	2.2		
26	3551010354	Phữm ữ ữ	Nh	6.0						5.0			5.4	5.4			
27	3551010154	Ngữ, n ữ ữ	Nh	5.0						0.0			2.0	2.0			
28	3551010212	Hữnh	Pha	0.0						0.0			0.0	0.0			
29	3551010142	Hữnh V	Pháp	6.0						3.0	2.0		4.2	4.2	3.6		

STT	MÃ SV	Hĩ Vê Tạ N		Hĩ S' 2						Hĩ S' 3			TBM	TKM			GHI CHÚ
				1	2	3	4	5	6	1	2	3		1	2	3	
30	3551010151	L° ậ đư	Phú	8.0						7.0			7.4	7.4			
31	3551010313	Trợng Ng' c	Phú	6.0						3.0	0.0		4.2	4.2	2.4		
32	3551010292	L° ậ c	Quân	7.0						3.5	1.0		4.9	4.9	3.4		
33	3551010184	Phũm Vĩn	Qu' c	4.0						6.0			5.2	5.2			
34	3551010155	Vĩ Vĩn	QuyJĩ	6.0						6.0			6.0	6.0			
35	3551010220	Phan Vĩn	Quý	5.0						2.0	0.0		3.2	3.2	2.0		
36	3551010198	Phũm Minh	Sang	6.0						6.5			6.3	6.3			
37	3551010238	Cao Thanh	Tâm	8.0						3.5			5.3	5.3			
38	3551010411	L° Vĩn	TiJĩ	5.0						3.0	0.0		3.8	3.8	2.0		
39	3551010316	Phan Thành	T' t	7.0						7.0			7.0	7.0			
40	3551010393	Hĩ ậ c	TuBĩ	6.0						3.0	3.5		4.2	4.2	4.5		
41	3551010145	Vĩ Vĩn	Thanh	8.0						7.5			7.7	7.7			
42	3551010202	L° S:	Thành	7.0						6.5			6.7	6.7			
43	3551010260	V» Vĩn	Thành	6.0						3.0	0.0		4.2	4.2	2.4		
44	3551010374	Tô Mai Quang	Thái	0.0						0.0			0.0	0.0			
45	3551010205	Bùi Quang	Thđng	5.0						1.0	1.0		2.6	2.6	2.6		
46	3551010160	Hu8nh Minh	Thĩ n	7.0						6.0			6.4	6.4			
47	3551010214	Lợng Ch²	Thông	7.0						6.0			6.4	6.4			
48	3551010416	Nguy, n C¹ ng	Thùy	7.0						6.0			6.4	6.4			
49	3551010296	Trợh Vĩn	Th c	6.0						2.0	0.0		3.6	3.6	2.4		
50	3551010341	Phũm ậ ³nh	Vĩn	5.0						5.5			5.3	5.3			
51	3551010147	Trợng Minh	Vĩ t	7.0						6.5			6.7	6.7			

T' ng s' : 51 hĩ c sinh - sinh vi°n.

XJp loũ	S' lẻ ng	T' í (%)
ậ ũ	25	48
Kh¹ ng ậ ũ	27	51

Tp.HCM, ng'y 27 th8ng 3 n8m 2014

Trẻ ng Khoa

Gi8o vi°n b, m¹ n

Gi8o v, Khoa